

Số: 782 /QĐ-TCTBĐATHHMN

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày 12 tháng 10 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH
Về việc Quy định thủ tục thực hiện nghỉ hưu đối với CB-CNV

TỔNG GIÁM ĐỐC
TỔNG CÔNG TY BẢO ĐẢM AN TOÀN HÀNG HẢI MIỀN NAM

Căn cứ Quyết định số 1099/QĐ-BGTVT ngày 27/5/2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc thành lập Công ty mẹ - Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam;

Căn cứ quyết định số 1386/QĐ-BGTVT ngày 27/6/2011 của Bộ trưởng Bộ giao thông vận tải Về việc ban hành Điều lệ tạm thời Tổ chức và hoạt động Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam;

Căn cứ Luật Bảo hiểm xã hội số 71/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định Bảo hiểm xã hội;

Căn cứ Nghị định số 143/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2007 của Chính phủ quy định về thủ tục thực hiện nghỉ hưu đối với cán bộ, công chức đủ điều kiện nghỉ hưu;

Xét đề nghị của Trưởng phòng TCLĐ-TL Tổng công ty,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định thủ tục thực hiện nghỉ hưu đối với CB-CNV” tại Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký; Những quy định trước đây trái với quy định này đều bãi bỏ.

Trong quá trình thực hiện, quy định này sẽ được sửa đổi, bổ sung cho hoàn thiện và phù hợp với yêu cầu thực tế của Tổng công ty và quy định của Nhà nước.

Điều 3. Chánh văn phòng, Trưởng các phòng, Ban, Trạm thông tin Tổng công ty, Giám đốc các đơn vị hạch toán phụ thuộc Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.//

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- HDTV, Lãnh đạo Tổng cty;
- Đảng ủy, Công đoàn Tổng cty;
- Lưu VT, P.TCLĐ-TL.



QUY ĐỊNH

Thủ tục thực hiện nghỉ hưu đối với CB-CNV

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 782. /QĐ-TCTBDATHHMN
ngày 12 tháng 10 năm 2011 của Tổng giám đốc TCTBDATHH miền Nam)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Quy định này quy định về thủ tục thực hiện nghỉ hưu đối với CB-CNV các Phòng, Ban, Trạm thông tin Tổng công ty; CB-CNV các đơn vị hạch toán phụ thuộc Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam.

Điều 2. Nội dung quy định

1. Báo cáo đối tượng nghỉ hưu
2. Thông báo nghỉ hưu
3. Quyết định nghỉ hưu
4. Bố trí Cán bộ thay thế
5. Bàn giao công việc

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện

1. CB-CNV đủ điều kiện nghỉ hưu (hoặc hết tuổi lao động) của các đơn vị lập danh sách báo cáo về Tổng công ty phải đúng đối tượng theo quy định của Luật BHXH hiện hành.

2. Thông báo nghỉ hưu, quyết định nghỉ hưu được thực hiện đúng quy định hiện hành của pháp luật và quy định của Tổng công ty;

3. Việc bàn giao công việc đối với CB-CNV để về nghỉ chế độ hưu trí phải tiến hành đúng trình tự, đúng thời gian quy định và phải có biên bản bàn giao công việc cụ thể, rõ ràng.

4. Bố trí cán bộ lãnh đạo thay thế cho cán bộ lãnh đạo nghỉ hưu phải được thực hiện đúng quy định hiện hành của pháp luật và quy định của Tổng công ty.

Chương II

THỦ TỤC THỰC HIỆN NGHỈ HƯU ĐỐI VỚI CB-CNV

Điều 4. Chế độ báo cáo đối tượng nghỉ hưu

- Trước ngày 30 tháng 9 hàng năm, các đơn căn cứ hồ sơ CB-CNV và quy định của Luật Bảo hiểm xã hội hiện hành, lập danh sách CB-CNV đủ điều kiện nghỉ chế độ hưu trí của năm sau (*theo mẫu 1*), báo cáo về Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam để giải quyết chế độ nghỉ hưu cho người lao động.

- Hồ sơ gửi kèm theo danh sách báo cáo gồm:

+ Sổ hộ khẩu thường trú: 01 bản photocopy

+ Sổ bảo hiểm xã hội: 01 bản photocopy

+ CMND: 01 bản photocopy

- Đối với CB-CNV đủ tuổi nghỉ hưu, nhưng không đủ thời gian tham gia BHXH để hưởng chế độ hưu trí theo quy định của luật bảo hiểm xã hội hiện hành, đơn vị lập danh sách báo cáo CB-CNV hết tuổi lao động (*theo mẫu số 2-HT*, kèm theo bản photocopy sổ BHXH) báo cáo về Tổng công ty để xem xét giải quyết.

Điều 5. Thông báo nghỉ hưu

Việc ra thông báo nghỉ hưu cho cán bộ, công nhân viên được Tổng công ty thực hiện trước 06 tháng tính đến ngày CB-CNV đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định.

Điều 6. Quyết định nghỉ hưu

Quyết định nghỉ hưu của CB-CNV được Tổng công ty ban hành trước 03 tháng tính đến thời điểm CB-CNV đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định.

Điều 7. Quyết định nghỉ hưu, thời điểm nghỉ hưu và hưởng chế độ hưu trí đối với một số trường hợp ngoại lệ như sau:

1. Không quá 01 tháng đối với trường hợp thời điểm nghỉ hưu và hưởng chế độ hưu trí trùng với ngày nghỉ Tết Nguyên đán; CB-CNV có vợ hoặc chồng, bố, mẹ (vợ hoặc chồng), con bị từ trần, bản thân và gia đình CB-CNV bị thiệt hại nặng nề do thiên tai, địch họa, hỏa hoạn;

2. Không quá 03 tháng đối với CB-CNV đang điều trị do bị bệnh hoặc tai nạn.

3. Không quá 06 tháng đối với CB-CNV đang mắc bệnh thuộc danh mục cần chữa trị dài ngày do Bộ y tế ban hành; CB-CNV đang trong thời hiệu xem xét xử lý kỷ luật hoặc trong thời gian bị khởi tố điều tra vụ án hình sự.

Điều 8. Bố trí cán bộ thay thế

Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý thì phải bố trí người trong quy hoạch thay thế trước 03 tháng khi cán bộ đủ tuổi nghỉ hưu.

Điều 9. Bàn giao công việc

CB-CNV đến tuổi nghỉ hưu được thông báo để bàn giao công việc và hoàn tất các thủ tục nghỉ hưu, trong thời gian bàn giao công việc chờ cấp sổ hưu trí vẫn được hưởng nguyên lương và các chế độ khác theo đúng quy định của pháp luật và của Tổng công ty.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Trách nhiệm thi hành

1. Đối với các đơn vị hạch toán phụ thuộc:

- Đơn vị có trách nhiệm hoàn tất các thủ tục hồ sơ và làm việc với cơ quan Bảo hiểm xã hội địa phương, để hoàn thành việc cấp sổ hưởng chế độ hưu trí cho CB-CNV của đơn vị đúng quy định của pháp luật và quy định của Tổng công ty.

- Báo cáo về Tổng công ty (qua phòng TCLĐ-TL) 01 bản photocopy Quyết định nghỉ hưu của người lao động do cơ quan Bảo hiểm xã hội ban hành, để lưu hồ sơ theo dõi và quản lý.

2. Đối với Phòng Tổ chức Lao động - Tiền lương Tổng công ty:

Chịu trách nhiệm giải quyết cho các trường hợp nghỉ hưu của CB-CNV các Phòng, Ban, Trạm thông tin Tổng công ty;

Hướng dẫn các đơn vị làm thủ tục chấm dứt hợp đồng lao động đối với CB-CNV không đủ điều kiện nghỉ hưu theo đúng quy định của pháp luật.

Theo dõi và đôn đốc các đơn vị thực hiện giải quyết chế độ hưu trí cho CB-CNV đủ điều kiện nghỉ hưu theo chế độ hiện hành.

3. Chánh văn phòng, Trưởng các Phòng, Ban, Trạm thông tin Tổng công ty, Giám đốc các đơn vị hạch toán phụ thuộc Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam tổ chức thực hiện Quy định này.//

TỔNG GIÁM ĐỐC



Phạm Đình Vận

TỔNG CÔNG TY BĐATHH MIỀN NAM

Tên đơn vị:



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

Vùng Tàu, ngày tháng năm 201...

SÁCH BÁO CÁO CB-CNV THUỘC DIỆN HƯU TRÍ
NĂM 20..

Stt	Họ và tên	Giới tính	Ngày, tháng, năm sinh	Nơi sinh	Nơi cư trú sau khi nghỉ việc	Chức vụ hiện nay	Số sổ BHXH	Lương hiện hưởng			Thời gian tham gia BHXH		Thời gian công tác tại BDHH		Thời gian làm công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm		Ghi chú	
								Ngạch lương (bảng lương)	Bậc lương	Hệ số lương	Phụ cấp chức vụ	Từ tháng năm tháng năm	Tổng cộng (Bảo hiểm năm, bao nhiêu tháng)	Từ tháng năm tháng năm	Tổng cộng (Bảo hiểm năm, bao nhiêu tháng)	Từ tháng năm tháng năm		Tổng cộng (Bảo hiểm năm, bao nhiêu tháng)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19
1																		
2																		
3																		

Người lập
(Ghi rõ họ & tên)

Trưởng phòng TC-HC
(Ghi rõ họ & tên)

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)

